

Số: 57/2020/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 184/2020/TLST-DS ngày 06/8/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hợp đồng thuê quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn T, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Tổ 21, ấp B, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp A, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Bà Nguyễn Thị T đồng ý trả cho Ông Võ Văn T số tiền 24.612.000 đồng (bao gồm số tiền vốn vay là 15.000.000 đồng và tiền thuê quyền sử dụng đất là 9.612.000 đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 615.000 đồng (tính tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Võ Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 615.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002958 ngày 04/8/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi Cục THADS Huyện;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Lê Thanh Mai